

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐẤT
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 93/2025/HS-ST
Ngày: 17-6-2025.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐẤT, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Lộc.

2. Bà Nguyễn Thị Quế Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Hoàng P, sinh năm 1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Phạm H và mẹ là Phạm Thị L; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 người con.

Tiền án: Ngày 18/01/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền (Nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 07/2022/HS-ST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2023.

Tiền sự: Ngày 21/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền (N là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; chấp hành xong ngày 11/9/2024.

Bị cáo bị bắt 16/12/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố B thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh B. “Có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. “Có mặt”

2. Ông Mạc Văn G, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; địa chỉ: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng P là người sử dụng trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine), để có ma túy sử dụng và bán cho người khác kiếm lời, khoảng tháng 12/2024 P liên hệ với người đàn ông tên Đ (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. P điều khiển xe đến vòng xoay ngã 5 thị trấn L, huyện L gặp Đ và mua của Đ 2.000.000 đồng ma túy đá, sau đó đưa về nhà tại ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chia ma túy thành nhiều gói nhỏ, có kích thước khác nhau để bán. Trong khoảng thời gian từ ngày 15/12/2024 đến ngày 16/12/2024, P đã bán cho Mạc Văn G 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và bán cho người tên Đ1 cùng nhiều người khác (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng một gói ma túy. Khoảng hơn 10 giờ ngày 16/12/2024, có người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ với P qua mạng xã hội “Zalo” hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, P đồng ý và cầm theo gói ma túy trên tay trái, điều khiển xe mô tô biển số 72H1-387.62 đến khu vực trước Trường tiểu học C1 thuộc ấp A, xã T, huyện L chờ người thanh niên đến lấy ma túy thì Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật cùng các tài sản khác.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hoàng P khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên và mục đích tàng trữ số ma túy trên để bán kiếm lời. Đồng thời, Mạc Văn G khai nhận vào ngày 15/12/2024 đã mua của Phạm Hoàng P 01 gói ma túy đá với giá 200.000 tại khu vực trước quán cà phê "Suối Tre" thuộc xã T, huyện L để sử dụng.

Lời khai của Phạm Hoàng P phù hợp với lời khai của Mạc Văn G, phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 21/KL-KTHS-MT ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an xã A, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Huỳnh Đại M, Lê Minh T, Phạm Hoàng P, Trần Tiên D, Nguyễn Minh T1, bên trong có: 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt (ký hiệu mẫu A) gửi đến giám định có khối lượng 0,6401 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Thu giữ của Phạm Hoàng P 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Sonic, màu trắng đỏ, biển số 72H1-387.62. Chiếc xe trên là của bà Phạm Thị L (mẹ ruột P) mua của ông Trần Quốc Đ1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên, bà L không biết P sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho bà L quản lý.

Sau khi giám định, Phòng K Công an tỉnh B trả lại 01 phong bì màu trắng, được niêm phong, ký hiệu vụ số 21 ngày 20/12/2024 (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 điện thoại di động hiệu REDMI màu cam và số tiền 250.000 đồng thu giữ của P. Hiện các vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Đất quản lý, chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 84/CT-VKSĐĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất truy tố Phạm Hoàng P tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo, đồng thời phân tích hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Phạm Hoàng P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Hoàng P mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

- Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 200.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong, ký hiệu vụ số 21 ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B trả lại sau khi giám định (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI màu cam và số tiền 250.000 đồng thu giữ của Phạm Hoàng P liên quan đến tội phạm.

Đối với Mạc Văn Giàu C hành vi mua trái phép ma túy của Phạm Hoàng P để sử dụng, nhưng chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với G tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông tên Đ bán ma túy cho Phạm Hoàng P và những người mua ma túy của P, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định.

Bị cáo đồng ý với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa, tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, tại khu vực trước cổng Trường tiểu học C1 thuộc ấp A, xã T, huyện L, lực lượng Công an tỉnh B phối hợp với Công an xã A (Nay là xã T), huyện L bắt quả tang Phạm Hoàng P tàng trữ 0,6401 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán cho người khác thu lợi.

Ngoài ra còn xác định được, vào ngày 15/12/2024 Phạm Hoàng P đã bán cho Mạc Văn G một gói ma túy đá (Methamphetamine) lấy số tiền 200.000 đồng tại khu vực trước quán cà phê “Suối tre” thuộc xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....
b) Phạm tội 02 lần trở lên;

Như vậy, hành vi của Phạm Hoàng P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất truy tố Phạm Hoàng P tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện; xâm phạm đến an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người cũng như cộng đồng xã hội và hành vi mua bán trái pháp chất ma túy là vi phạm pháp luật, sẽ bị trừng trị, nhưng vì coi thường pháp luật nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo đã từng được đưa đi cải tạo giáo dục về tội phạm ma túy và được đưa đi cai nghiện ma túy, nhưng sau khi trở về địa phương không rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo cần xử phạt bằng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền (Nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 14/01/2023, đến ngày 16/12/2025 bị cáo phạm tội mới là chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Ngày 15/12/2024, Phạm Hoàng P bán cho Mạc Văn G một gói ma túy M1 thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự buộc Phạm Hoàng P nộp lại số tiền trên để sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và áp dụng biện pháp tư pháp đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Sonic, màu trắng đỏ, biển số 72H1-387.62 thu giữ của Phạm Hoàng P. Sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra đã xác minh nguồn gốc chiếc xe trên là của bà Phạm Thị L (mẹ ruột P) mua của ông Trần Quốc Đ1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên, bà L không biết P sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho bà L quản lý. Sau khi nhận lại xe mô tô 72H1-387.62, bà L không có yêu cầu gì trong vụ án.

Vật chứng trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 phong bì màu trắng, được niêm phong, có ký hiệu vụ số 21 ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B trả lại sau khi giám định (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu REDMI màu cam thu giữ của P là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy trong vụ án, có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 250.000 đồng thu giữ của P là tiền có được từ hoạt động mua bán ma túy, là tài sản có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8]. Đối với Mạc Văn Giàu có hành vi mua ma túy của Phạm Hoàng P vào ngày 15/12/2024 để sử dụng, nhưng không đủ căn cứ để xác định G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với G là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Đ bán ma túy cho P khoảng tháng 12/2024 ở khu vực vòng xoay ngã 5 thị trấn L, huyện L và một số người khác mua ma túy của P, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Phạm Hoàng P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Hoàng P: 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2024.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Buộc Phạm Hoàng P nộp lại số tiền thu lợi bất chính 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng, có dấu niêm phong, ký hiệu vụ số 21 ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu REDMI, màu cam (Đã qua sử dụng) và số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất đang quản lý theo Biên lai thu tiền số 0002417 ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất và Biên bản giao nhận vật chứng số 63/BB-CCTHADS ngày 14 tháng 5 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Phạm Hoàng P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQCSĐT Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Đất;
- Chi cục THADS huyện Long Đất;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duy

